

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TP
TỈNH BT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HS-ST.
Ngày: 03-01-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP - TỈNH BT

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- + *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* bà Trần Thị Thu Huyền
- + *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Lê Hưng Quang và bà Trần Thị Hà.

-Thư ký phiên tòa: ông Đắc Quốc Tuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thìn – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh BT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 167/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Thanh S, sinh ngày 14-12-1994 tại tỉnh BT; giới tính: Nam.

Nơi thường trú: khu phố Xuân Giang 1, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện TP, BT và chỗ ở hiện nay: thôn Lâm Lộc 2, xã Hoà Minh, huyện TP, tỉnh BT; nghề nghiệp: lao động biển; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ và bà Trần Thị Bé Thu, sinh năm 1976; vợ: Võ Thị Bé Năm, sinh năm 1995; có 01 con sinh năm 2012;

Tiền sự: không;

Tiền án: 02; ngày 28/9/2017 bị Toà án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 15/2017/HSST, chấp hành xong vào ngày 17/6/2019; ngày 15/11/2019 bị Toà án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 17/2019/HSST, chấp hành xong vào ngày 15/01/2023;

Bị cáo bị bắt ngày 06-10-2024, hiện đang bị tạm giam, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 15 phút, ngày 06/10/2024, Tổ công tác Đoàn Biên phòng Hoà Minh phối hợp với Đội đặc nhiệm Phòng PCMT&TP-Bộ đội Biên phòng tỉnh BT và Phòng PC04-Công an tỉnh BT tiến hành kiểm tra hành chính nhà ở của Trần Thanh S tại thôn Lâm Lộc 2, xã Hoà Minh, huyện TP. Qua kiểm tra tại phòng ngủ số 1 của căn nhà, phát hiện Trần Thanh S đang ngồi trên nệm nên yêu cầu S giao nộp những thứ liên quan đến ma túy đang cất giữ. S lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 gói nylon không màu có kích thước 07cm x 11,5cm có nhíp kéo một đầu màu đỏ, bên trong có 05 gói nylon, gồm: 01 gói nylon không màu kích thước (06 x 09)cm, có nhíp kéo một đầu màu đỏ, bên trong có chất rắn màu trắng; 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước (04 x 02)cm, bên trong có chất rắn màu trắng; 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu màu đỏ, có kích thước (04 x 7,5)cm, bên trong có chất rắn màu trắng; 02 gói nylon không màu, có kích thước giống nhau khoảng (2,5 x 03)cm có nhíp kéo một đầu, bên trong có chất rắn màu trắng và 01 gói nylon không màu, được hàn kín có kích thước (04 x 03)cm, bên trong có chất rắn màu trắng. S khai nhận các gói nylon chứa chất rắn màu trắng là Heroin, S mua về để sử dụng. Thu giữ trên bàn nhựa tại góc phòng ngủ, gần cửa ra vào có 01 bộ sử dụng ma túy đá, trên nõ của bộ dụng cụ có chất rắn màu nâu đen, S khai là ma túy đá S đã sử dụng còn lại; thu giữ dưới nền phòng ngủ của S có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, trên nõ của bộ dụng cụ không có gì.

Tiến hành niêm phong gói nylon kích thước (07 x 11,5)cm, bên trong có 05 gói nylon nhỏ và gói nylon kích thước (04 x 03)cm, đều chứa các chất rắn màu trắng (ký hiệu M1); 01 ống thủy tinh có một đầu được uốn cong và thổi phồng có chất rắn màu nâu được lấy từ bộ dụng cụ sử dụng ma túy (ký hiệu M2). Tại bản kết luận giám định số 448/KL-KTHS, ngày 26-4-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT, kết luận:

- Mẫu M1 là Heroin, có khối lượng 13,3652 gam;
- Mẫu M2 là Methamphetamine, có khối lượng 0,1411 gam;

Trần Thanh S khai nhận: Do bị nghiện nên đã mua số ma túy trên của một người tên Bọm (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực bờ kè (xóm Bãi) thuộc khu phố Minh Tân 2, thị trấn Phan Rí Cửa với số tiền là 4.300.000 đồng (*bốn triệu ba trăm nghìn đồng*) vào ngày 01/10/2024. Sau khi có ma túy, S đã sử dụng nhiều lần, đến khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 06/10/2024 thì bị phát hiện, bắt quả tang đang tàng trữ ma túy. Kết quả kiểm tra nước tiểu của S, dương tính với Heroin và Methamphetamine.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Các gói ma túy đã cắt lấy mẫu và 12,8248 gam mẫu M1 còn lại sau giám định; 01 ống thủy tinh có một đầu được uốn cong, thổi phồng và 0,1140gam mẫu M2 còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, thu giữ dưới nền nhà, trên nõ không có gì và 01 bộ sử dụng ma túy thu giữ trên bàn nhựa, không có nõ thủy tinh;

Trong giai đoạn điều tra, đã trả lại cho Trần Thanh S 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 12F 5G màu vàng đồng đã qua sử dụng bên trong có 02 sim điện thoại gồm số 0921909831 và 0344265951; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A55s 5G, màu đen đã qua sử dụng.

Tại Bản Cáo trạng số 169/CT-VKSTP-HS, ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố Trần Thanh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: các điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần Thanh S từ 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý tang, vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Trần Thanh S thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố và thừa nhận việc truy tố bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh S không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã làm rõ: Bị cáo Trần Thanh S là đối tượng nghiện ma túy nên vào ngày 01-10-2024, bị cáo đã mua **4.300.000** đồng (*bốn triệu ba trăm nghìn đồng*) ma túy của một người tên Bọm (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực xóm Bãi thuộc khu phố Minh Tân 2, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện TP, mục đích để sử dụng. Sau khi có ma túy, bị cáo đã sử dụng nhiều lần, đến khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 06/10/2024, lực lượng chức năng kiểm tra hành chính căn nhà bị cáo đang ở tại thôn Lâm Lộc 2, xã Hoà Minh, huyện TP, phát hiện và thu giữ 01 gói nylon không màu có kích thước 07cm x 11,5cm có nhíp kéo một đầu màu đỏ, bên trong có 05 gói nylon đều có chứa chất rắn màu trắng và 01 gói nylon không màu, được hàn kín có kích thước (04 x 03)cm, bên trong có chất rắn màu trắng, tiến hành niêm phong (ký hiệu M1); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, trên nõ của bộ dụng cụ có chất rắn màu nâu đen, tiến hành niêm phong (ký hiệu M2). Tại bản kết luận giám định số 448/KL-KTHS, ngày 26-4-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT, kết luận: mẫu

M1 là Heroin, có khối lượng 13,3652 gam; mẫu M2 là Methamphetamine, có khối lượng 0,1411 gam;

Bị cáo Trần Thanh S có 02 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xoá án tích nhưng lại tiếp tục có hành vi tàng trữ 02 loại ma túy là Heroin và Methamphetamine mà tổng khối lượng của hai loại ma túy là **13,5063** gam, nên đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các điểm n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo là người đã trưởng thành nên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết các chất ma túy đều tác động tiêu cực đến sức khỏe thể chất và tinh thần của người sử dụng, các chất ma túy đều gây ảo giác và mất nhận thức đối với con người nên Nhà nước kiểm soát và độc quyền quản lý nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của mình mà bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm, làm góp phần gia tăng tệ nạn ma túy, băng hoại đạo đức lối sống, làm khánh kiệt kinh tế gia đình và làm phát sinh các loại tội phạm khác nhưng do bị nghiện nên bị cáo đã bất chấp mà thực hiện. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho gia đình và cộng đồng dân cư. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người nghiện ma túy lâu năm, đã từng 02 lần bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, sau khi chấp hành xong vẫn không tu dưỡng bản thân mà tiếp tục tái nghiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về tang, vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ các gói ma túy đã cắt lấy mẫu và 12,8248 gam mẫu M1 còn lại sau giám định; 01 ống thủy tinh có một đầu được uốn cong, thổi phồng và 0,1140gam mẫu M2 còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, thu giữ dưới nền nhà, trên nỏ không có gì và 01 bộ sử dụng ma túy thu giữ trên bàn nhựa, không có nỏ thủy tinh;

[6] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý tang vật chứng là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Bị cáo Trần Thanh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: các điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh S **07 (bảy) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 06-10-2024.

- Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ các gói ma túy đã cắt lấy mẫu và 12,8248 gam mẫu M1 còn lại sau giám định; 01 ống thủy tinh có một đầu được uốn cong, thổi phồng và 0,1140gam mẫu M2 còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, thu giữ dưới nền nhà, trên nỏ không có gì và 01 bộ sử dụng ma túy thu giữ trên bàn nhựa, không có nỏ thủy tinh;

(Tại biên bản giao nhận vật chứng của Cơ quan điều tra và Chi cục THADS huyện TP ngày 21-11-2024).

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh S phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03-01-2025);

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BT;
- VKSND huyện TP;
- CA huyện TP;
- THADS huyện TP;
- Sở tư pháp tỉnh BT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Huyền